

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC
Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Ngành GD&ĐT huyện Ba Chẽ năm 2020

Thực hiện Công văn số 20/CTr-BVSTBCPN ngày 04/03/2020 của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh Quảng Ninh; Chương trình công tác số 628/CTr-BVSTBPN ngày 16/3/2020 của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Sở GD&ĐT và Chương trình công tác năm 2020 của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ huyện Ba Chẽ, Ban Vì sự tiến bộ Phụ nữ (VSTBPN) ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Chẽ xây dựng Chương trình công tác VSTBPN năm 2020 với những nội dung trọng tâm sau:

I. NỘI DUNG

1. Thực hiện hiệu quả công tác phối hợp liên ngành về sự tiến bộ phụ nữ

- Triển khai đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ (*theo phụ lục số 1 kèm theo*).

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, chú trọng các nội dung, yêu cầu tại Kế hoạch Thực hiện công tác Bình đẳng giới của ngành giáo dục và đào tạo năm 2020 (Kế hoạch số 146/KH-BVSTBPN). Đặc biệt quan tâm, giải quyết những vấn đề có tác động ảnh hưởng tiêu cực tới phụ nữ và trẻ em gái như: vấn đề bạo lực đối với phụ nữ, xâm hại trẻ em gái, bạo lực học đường đối với trẻ em gái, hôn nhân có yếu tố nước ngoài, vấn đề phát triển cán bộ nữ dân tộc thiểu số, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống,...

- Phối hợp với các ban ngành liên quan của địa phương thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020; thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2020; đề án Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 – 2025; thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”; Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2017-2027”.

- Triển khai lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới trong chương trình công tác của đơn vị, đảm bảo qua các hoạt động công tác như: Quy hoạch, đào tạo, sử dụng cán bộ nữ cấp đơn vị và phòng chuyên môn; chính sách luân chuyển cán bộ; chính sách hỗ trợ phụ nữ trong diện quy hoạch, phụ nữ nuôi con

nhỏ dưới 36 tháng tuổi; phụ nữ người dân tộc thiểu số, phụ nữ miền núi, vùng cao, vùng khó khăn khi tham gia khóa đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng lãnh đạo quản lý; chính sách dạy nghề, tạo việc làm, hỗ trợ phụ nữ giảm nghèo bền vững...

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động Vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11-15/12/2020); tăng cường phối hợp với các đơn vị trên địa bàn để có nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, phù hợp với các nhóm đối tượng và tăng tính hiệu quả việc huy động, sử dụng các nguồn lực.

- Các trường PTDTBT, NT thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực giới; tuyên truyền về kỹ năng sống, về giới và bình đẳng giới tại 07 trường thuộc Đề án “Hỗ trợ hoạt động Bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025”.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chính sách đặc thù riêng của huyện để tạo cơ hội cho phụ nữ được tham gia, phát triển.

- Phối hợp thực hiện việc rà soát, đề xuất sửa đổi, điều chỉnh: Những văn bản quy phạm pháp luật có vấn đề bất bình đẳng giới hoặc liên quan đến hạn chế sự phát triển của phụ nữ; một số chỉ tiêu tại Kế hoạch hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2015 - 2020 của huyện, tỉnh để phù hợp với thực tiễn và xu hướng phát triển trong thời kỳ đổi mới, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

2. Đẩy mạnh các hoạt động nhằm tăng cường công tác cán bộ nữ

2.1. Tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ nữ trong bầu cử Đại hội Đảng và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp

- Phối hợp tham mưu với cấp ủy cơ quan, đơn vị quy định thích đáng tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy.

- Rà soát, nắm tình hình nhân sự nữ tham gia cấp ủy, chính quyền ở các đơn vị, tham mưu cử đi tập huấn đối với đội ngũ cán bộ nữ ứng cử Đại hội đảng bộ và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Rà soát, đánh giá thực trạng tình hình cán bộ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo để đề xuất việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ nữ theo lộ trình phù hợp với điều kiện của đơn vị, địa phương và đưa ra các giải pháp, đề xuất, kiến nghị theo hướng ưu tiên bố trí cán bộ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo cho giai đoạn tới.

2.2. Tham gia tập huấn, truyền thông về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ

- Phối hợp triển khai các nội dung của Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020¹.

¹ Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, đặc biệt là chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng² và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh³ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới; bằng các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với các nhóm đối tượng, nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày phụ nữ Việt nam 20/10, Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10), Tháng hành động Vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới... nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái; về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của phụ nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình.

- Viết các tin, bài tuyên truyền tới cộng đồng về sự phát triển của phụ nữ; xây dựng videoclip về sự phát triển của phụ nữ, nêu gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến của phụ nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội trong đơn vị hoặc trên địa bàn... đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng (cổng thông tin điện tử, truyền hình, sóng phát thanh của địa phương); đồng thời rà soát, kiểm tra và kiến nghị loại bỏ những thông tin, hình ảnh mang định kiến giới, phân biệt đối xử đối với phụ nữ và trẻ em gái.

- Tham gia tập huấn hướng dẫn và tư vấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm việc với trẻ em gái vùng dân tộc thiểu số về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, tuyên truyền về kỹ năng sống, về giới và bình đẳng giới trong các trường bán trú, dân tộc nội trú.

3. Triển khai hiệu quả nhiệm vụ thường xuyên của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ

- Củng cố, kiện toàn nhân sự Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ khi có thay đổi.

- Ban VSTBPN các đơn vị thực hiện xây dựng Kế hoạch, Chương trình công tác của Ban năm 2020, phấn đấu đạt chỉ tiêu trong công tác quy hoạch cán bộ nữ chuẩn bị cho nhân sự Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó quan tâm tỷ lệ phụ nữ, nhất là phụ nữ vùng dân tộc thiểu số, vùng cao, vùng sâu.

- Đề xuất chính sách ưu đãi, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng của nhà giáo (đặc biệt là nhà giáo nữ) nhằm thu hẹp khoảng cách giữa các vùng miền, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Vận động nữ nhà giáo, người lao động học tập nâng cao trình độ, đặc biệt là kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ; hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Bộ, Công đoàn ngành, Hội Liên hiệp phụ

² Tại Thông báo kết luận số 196-TB/TU ngày 16/3/2015

³ Tại Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 20/7/2015

nữ, lồng ghép vào hoạt động chuyên môn để thu hút nhà giáo nữ và lao động tham gia vào mọi lĩnh vực đời sống giáo dục hiện nay.

- Thực hiện đầy đủ công tác bình chọn, xét các giải thưởng của phụ nữ, thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác đề nghị xét tặng kỷ niệm chương vì sự phát triển của phụ nữ và công tác thi đua khen thưởng gắn với các sự kiện trong năm như Tháng hành động quốc gia phòng chống bạo lực gia đình từ ngày 01/6-30/6/2020, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ 15/11-15/12/2020.

- Cập nhật thông tin về sự phát triển của phụ nữ năm 2020; thực hiện công tác thống kê số liệu bình đẳng giới và sự phát triển của phụ nữ ngành giáo dục giai đoạn 2016-2020 đồng thời đánh giá được kết quả, tiến độ thực hiện các chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch của ngành giai đoạn 2016-2020.

- Phối hợp tham gia góp ý đưa ra các chỉ tiêu tại Kế hoạch hành động của tỉnh giai đoạn 2021-2030.

- Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các trường: tự kiểm tra và tổ chức kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ tại đơn vị. Nội dung kiểm tra tập trung vào các vấn đề: tổ chức và hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ; tình hình triển khai chính sách, pháp luật, chương trình liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ; công tác cán bộ nữ và việc quy hoạch, tạo nguồn, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ nữ; tình trạng bạo hành với phụ nữ và trẻ em gái; những vấn đề tác động tiêu cực đến sự phát triển của phụ nữ ở đơn vị; khó khăn vướng mắc của đơn vị trong việc triển khai công tác vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới, chính sách riêng đối với phụ nữ,...

- Thực hiện báo cáo định kỳ về hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của đơn vị 6 tháng 1 lần, trước ngày 15/6 và 15/12 hàng năm về Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành giáo dục và đào tạo huyện (qua email Phòng).

II. BIỆN PHÁP

1. Ban VSTBPN các đơn vị chủ động lập kế hoạch, lựa chọn hình thức phù hợp để tuyên truyền, giáo dục hiểu biết cơ bản về phẩm chất, đạo đức truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam.

2. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và xây dựng mối quan hệ phối hợp giữa Ban VSTBPN với chính quyền, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, để tổ chức các hoạt động, các hội thảo, hội thi, báo cáo chuyên đề, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về công tác nữ, nhằm phát hiện và khơi dậy tính tích cực, khả năng tham gia của nữ nhà giáo và lao động vào sự phát triển trong đơn vị.

3. Tập trung hoàn thành thực hiện các mục tiêu tại Kế hoạch hành động bình đẳng giới của ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 và năm 2020; vận động nữ nhà giáo học tập nâng cao trình độ, đặc biệt là tin học và ngoại ngữ; hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành và Công đoàn ngành giáo dục, của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Phòng Lao động, Thương binh và Xã

hội lồng ghép vào các hoạt động chuyên môn để thu hút nữ nhà giáo và lao động tham gia vào mọi lĩnh vực đời sống giáo dục hiện nay.

4. Tham gia các hoạt động tập huấn kỹ năng phòng, chống bạo lực giới trong học đường cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, giáo viên cốt cán; tăng cường triển khai các hoạt động ngoại khóa về phòng, chống bạo lực giới, phòng chống xâm hại tình dục trẻ em; duy trì, nhân rộng Mô hình tham vấn tâm lý về giới cho học sinh trong các trường phổ thông, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban VSTBPN Ngành Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng Chương trình Công tác Vì sự tiến bộ phụ nữ Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện năm 2020.

- Các thành viên Ban VSTBPN ngành bám sát chức năng, nhiệm vụ để hướng dẫn, giám sát các trường tổ chức, triển khai thực hiện, phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới cho các thành viên Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của ngành và các cơ sở giáo dục.

- Tổng kết kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động VSTBPN của ngành GD&ĐT vào tháng 12 năm 2020.

2. Ban VSTBPN các trường

Căn cứ vào Kế hoạch năm học, tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên nữ tại đơn vị, Ban VSTBPN chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cho phù hợp với điều kiện của cơ sở. Khi tổ chức các hội nghị, hội thảo tuyên truyền công tác bình đẳng giới phải được ghi chép vào biên bản lưu tại trường, đồng thời đăng tin, bài kịp thời lên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Đề nghị các đơn vị xây dựng kế hoạch xong trước ngày 25/3/2020, báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 15/6/2020, báo cáo cả năm gửi trước ngày 15/12/2020 về Phòng Giáo dục và Đào tạo (*qua Email*).

Nơi nhận:

- Ban VSTBPN (Phòng LĐTBXH) (b/c);
- Các trường MN, PT (t/h);
- LDP (p/h c/d);
- Đ/c Huyện (t/d);
- CTTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ
TRƯỞNG BAN**

**TRƯỞNG PHÒNG GD&ĐT
Hoàng Thị Oanh**

**DANH SÁCH MỘT SỐ VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH, PHÁP
LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ VÌ SỰ TIẾN BỘ
CỦA PHỤ NỮ**

1. Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
2. Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.
3. Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thi hành
4. Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
5. Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020.
6. Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020.
7. Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 20/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 5749/KH-UBND ngày 28/9/2015 của UBND tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và VSTBCPN trong tình hình mới”.

8. Quyết định số 178/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo kết luận của Ban Bí thư về Đề án tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới.

9. Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020.

10. Quyết định số 1464/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030.

11. Quyết định số 668/QĐ-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ của Liên hợp quốc.

12. Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”.

13. Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”.

14. Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 02/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020.

15. Quyết định số 5477/QĐ-BGDĐT ngày 15/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”.

16. Quyết định số 1989/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025.

17. Quyết định số 4996/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Kế hoạch hành động bình đẳng giới của ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020.

18. Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020 tỉnh Quảng Ninh.

19. Quyết định số 3153/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch hành động bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020 tỉnh Quảng Ninh.

20. Kế hoạch số 5535/KH-UBND ngày 07/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2020.

21. Kế hoạch số 6578/KH-UBND ngày 30/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025;

22. Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 04/6/2018 về việc thực hiện Quyết định số 1989/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.